



Shinhan Bank
Vietnam

NGÂN HÀNG TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019
(Ban hành theo Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2019)

	31/12/2019	31/12/2018
	Đơn vị: triệu VND	Đơn vị: triệu VND
TÀI SẢN		
Tiền mặt	876.534	876.104
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	2.823.642	3.809.279
Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	24.411.261	15.816.430
Tiền gửi	21.471.774	15.064.600
Cho vay	2.939.487	751.830
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	48.128	4.107
Cho vay khách hàng	55.002.177	44.767.963
Cho vay khách hàng	55.645.004	45.194.633
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(642.827)	(426.670)
Chứng khoán đầu tư	17.661.510	16.110.887
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	5.546.876	8.619.267
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	12.117.394	7.509.027
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(2.760)	(17.407)
Tài sản cố định	531.437	559.406
Tài sản cố định hữu hình	176.096	159.943
Nguyên giá	473.988	413.993
Giá trị hao mòn lũy kế	(297.892)	(254.050)
Tài sản cố định vô hình	355.341	399.463
Nguyên giá	537.581	510.433
Giá trị hao mòn lũy kế	(182.240)	(110.970)
Tài sản có khác	2.075.982	1.864.402
Các khoản phải thu	273.796	279.846
Các khoản lãi, phí phải thu	1.051.650	907.334
Tài sản có khác	750.536	677.222
Trong đó: Lợi thế thương mại	460.875	531.113
TỔNG TÀI SẢN	103.430.671	83.808.578
NỢ PHẢI TRẢ		
Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	-	761.660
Tiền gửi và vay các TCTD khác	4.125.905	1.217.609
Tiền gửi	1.918.788	1.177.870
Tiền vay	2.207.117	39.739
Tiền gửi của khách hàng	80.827.419	67.107.117
Phát hành giấy tờ có giá	317.985	13.853
Các khoản nợ khác	1.613.684	1.586.581
Các khoản lãi, phí phải trả	573.742	484.930
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	53.450	27.228
Các khoản phải trả và công nợ khác	986.492	1.074.423
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	86.884.993	70.686.820
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn và các quỹ		
Vốn góp	5.723.025	4.560.225

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2019) (tiếp theo)

	31/12/2019	31/12/2018
	Đơn vị: triệu VND	Đơn vị: triệu VND
Vốn điều lệ	5.709.900	4.547.100
Vốn khác	13.125	13.125
Các quỹ	1.681.941	1.342.773
Lợi nhuận chưa phân phối	9.140.712	7.218.760
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	16.545.678	13.121.758
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	103.430.671	83.808.578
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
Cam kết cho vay không hủy ngang	350.000	-
Bảo lãnh vay vốn	7.642.531	8.907.291
Cam kết giao dịch hối đoái	18.312.867	5.390.490
Cam kết hoàn đổi lãi suất	1.601.701	-
Cam kết trong nghiệp vụ L/C	848.415	2.253.478
Bảo lãnh khác	3.827.047	3.316.762

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH (2019)

	Năm 2019	Năm 2018
	Đơn vị: triệu VND	Đơn vị: triệu VND
Thu nhập lãi và thu nhập tương tự	5.880.012	4.679.827
Chi phí lãi và chi phí tương tự	(1.548.081)	(1.267.266)
Thu nhập lãi thuần	4.331.931	3.412.561
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	681.306	598.632
Chi phí hoạt động dịch vụ	(384.789)	(296.045)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	296.517	302.587
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	464.514	362.219
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	215.577	109.146
Thu nhập từ hoạt động khác	63.261	44.766
Chi phí hoạt động khác	(12.337)	(24.741)
Lãi thuần từ hoạt động khác	50.924	20.025
TỔNG THU NHẬP	5.359.463	4.206.538
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(2.202.543)	(1.892.027)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	3.156.920	2.314.511
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(324.716)	(205.564)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	2.832.204	2.108.947
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(544.862)	(396.763)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(26.222)	(26.588)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	2.261.120	1.685.596
Người lập:	Người kiểm soát:	Người phê duyệt:
Bà Lê Thị Kim Huệ Kế toán Trưởng	Ông Kim Tae Won Giám đốc Tài chính	Nguyễn Thuý Dương Phó Tổng Giám đốc
		Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0893-2018-004-1
		Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
		Ngày 30 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Chủ sở hữu
Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam ("Ngân hàng") được lập vào ngày 30 tháng 3 năm 2020 và được trình bày từ trang 6 đến trang 66, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Ngân hàng theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đó vào ngày 29 tháng 3 năm 2019.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Thuý Dương
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0893-2018-004-1

Vũ Tiến Dũng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2020